

# HÀNH VI VĂN MINH KHÁC GÌ VỚI HÀNH VI VĂN HÓA?

TS. Lê Thị Linh Trang (\*)

Hành vi văn minh đô thị - cho đến nay, vẫn là vấn đề lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh quan tâm trong việc xây dựng nếp sống văn minh đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên đã từng có quan niệm nào đó đặt ra vấn đề “Chỉ có hành vi văn hóa, chứ làm gì có hành vi văn minh?!”. Vậy để xây dựng, hình thành được hành vi văn minh đô thị cho cư dân thành phố, cần phải xác định rõ hành vi văn minh là gì, liệu nó có tồn tại, hay đó có phải là cách nói khác của hành vi văn hóa?

*Trước hết, về “Hành vi”, cũng có nhiều quan niệm khác nhau.*

Theo *Từ điển Tiếng Việt* do Hoàng Phê chủ biên thì “Hành vi là toàn bộ nói chung những phản ứng, cách cư xử biểu hiện ra bên ngoài của một người trong một hoàn cảnh cụ thể nhất định” [4, tr 423]. Cách hiểu này đề cập đến hoàn cảnh của sự xuất hiện hành vi và hành vi ở đây phải là những hành xử mà người khác có thể quan sát được. Trong *Từ điển Tâm lý học* của tác giả Nguyễn Khắc Viện thì từ tiếng Anh “Behavior” thường dùng trong các tài liệu tâm lý học có thể dịch sang tiếng Pháp với hai từ khác nhau là “compotement” và “conduit”, qua tiếng Việt cũng thành hai từ là “ứng xử” và “hành vi” trong đó từ “ứng xử” tương đương với từ “compotement” [5, tr 142]. Theo *Từ điển Giáo dục học* thì “Hành vi của con người, là hệ thống các hành động của một nhân cách có ý thức, trong đó thể hiện trước hết những mối quan hệ của con người với môi trường xã hội” [3, tr 175]. A.N. Leonchiev – nhà tâm lý học hoạt động – còn cho rằng, “hành vi con người không phải là những phản ứng máy móc của một cơ thể sinh vật mà hành vi phải được hiểu là hoạt động” [2, tr 222]. Cũng trong khuynh hướng này, tác giả Phạm Minh Hạc cho rằng “Hành vi là những biểu hiện bên ngoài của hoạt động và bao giờ cũng gắn liền với động cơ, mục đích” [2, tr 222]

Phân tích, đối chiếu các quan điểm của nhiều tác giả và trên cơ sở của tâm lý học hoạt động, có thể hiểu: *Hành vi là sự ứng xử của chủ thể đối với môi trường, đối với bản thân họ và đối với người khác do ý thức định hướng, điều khiển, điều chỉnh.*

---

(\*) *Trưởng Khoa Đại cương, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh*

## ***Về Hành vi văn minh,***

Có khá nhiều định nghĩa khác nhau về văn hóa, văn minh. W. Summer và A. Keller cho rằng “Tổng thể những sự thích nghi của con người với các điều kiện sinh sống của họ chính là văn hóa hay văn minh. Những sự thích nghi này được bảo đảm bằng con đường kết hợp những thủ thuật như biến đổi, chọn lọc và truyền đạt bằng kế thừa” [1, tr 16] Như vậy, với nhận định này, các tác giả đã đồng nhất văn minh với văn hóa.

Xem xét nguồn gốc từ “văn minh”, người ta nhận thấy Văn minh là từ Hán - Việt trong đó “văn” là vẻ đẹp, “minh” là vẻ sáng, nó chỉ một trạng thái phát triển rực rỡ của văn hóa. Nhiều tác giả cũng cho rằng “Văn minh” theo nghĩa hiện nay là do người Nhật mượn trong kho từ vựng của Trung Quốc, dùng để dịch từ “civilisation” trong tiếng Pháp hay từ “civilization” của tiếng Anh. Các từ này lại bắt nguồn từ ngữ căn La tinh là “civis” và từ ngữ căn này đã hình thành nên các từ có liên quan như “civilis” (công dân) và civitas” (đô thị). Năm 1776, khi bộ Bách khoa từ điển của nhóm Diderot xuất hiện, Holbach là người biên soạn trực tiếp từ mục này, thuật ngữ “civilization” mới được mọi người chấp nhận và sử dụng một cách phổ biến như hiện nay. Theo đó, văn minh là trạng thái xã hội của một cộng đồng nhân loại đã được khai hóa, đã tiến bộ và trái với trạng thái dã man hay bán khai. Như vậy, với phân tích này, chúng ta có thể hiểu văn minh là phù hợp với sự phát triển, là những nhân tố hiện đại, tiến bộ. Cùng quan niệm này, tác giả người Mỹ W.Durant đã nhận định “Văn minh là trật tự xã hội gọi lên sự sáng tạo văn hóa, nó bắt đầu từ khi sự hỗn độn và tình trạng bất an chấm dứt” [1, tr24]. Trong khi đó thì các tác giả từ nước Anh định nghĩa “Văn minh là thời đại lý tưởng của văn hóa nhân loại, với đặc trưng là hoàn toàn không còn tình trạng dã man và những hành vi phi lý. Trong xã hội đó đã có sự vận dụng toàn bộ những nguồn năng lực trí tuệ, vật lực và văn hóa của con người, cũng như sự hoàn thiện đối với cá nhân con người. Như vậy, theo dòng phân tích này, văn minh trước hết và cơ bản là khái niệm đặc trưng cho trình độ của con người trong việc chiếm lĩnh thế giới nói chung. “Văn minh là xã hội đã đạt tới một trình độ nhất định về lý tính và công bằng”[1, tr 25]

Theo *Từ điển tiếng Việt* của Viện ngôn ngữ học thì “văn minh là nền văn hóa đã đạt tới một trình độ nhất định, với những đặc trưng riêng, tiêu biểu cho một xã hội rộng lớn, một thời đại hoặc cho cả nhân loại”. Trong lúc đó *Từ điển học sinh* (NXB Giáo dục, HN 1971) thì “văn minh là trình độ phát triển cao của nền văn hóa tinh thần và vật chất của xã hội loài người ở một giai đoạn nhất định”. Trong tác phẩm “Cơ sở văn hóa Việt Nam” tác giả đã cho rằng “Văn minh thể hiện một trình độ phát triển nhất định của nền văn hóa, đặc biệt là trình độ phát triển có liên quan đến các giá trị vật chất và cả những tiến bộ kỹ thuật mà chính những hành động sáng tạo văn hóa của cộng đồng người đã mang lại cho xã hội. Văn minh chỉ những thành tựu hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật, sáng tạo văn hóa tinh thần của con người” [1, tr24]. Chúng ta nhận thấy khái niệm văn minh dùng để chỉ những giá trị vật chất hoặc tinh thần tiến bộ theo hướng xóa bỏ những lạc hậu, thấp kém, hướng tới sự phát triển, sự hoàn thiện... Với bài báo “What is civilization?” thì văn minh được tiếp cận khá đơn giản: “Con người khác thú vật chỉ bởi có nền giáo dục, vốn có thể được định nghĩa như là phương pháp chuyển giao nền văn minh” [6].

Trong *Từ điển Tiếng Việt* của Nhà xuất bản Thanh Hóa thì “Văn hóa là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử” và “Văn minh là trình độ phát triển đạt đến một mức nhất định của xã hội loài người, có nền văn hoá vật chất và tinh thần với những đặc trưng riêng”. Vậy văn hóa và văn minh giống và khác nhau như thế nào? Trước hết văn hóa và văn minh giống nhau là đều do con người sáng tạo ra trong tiến trình lịch sử, nhưng khác nhau ở một số điểm. Văn hóa là độ dày quá khứ, lịch sử, văn minh chỉ là một lát cắt trong lịch sử. Nói đến văn hóa là nói đến năm tháng, nhiều thế kỷ, thiên niên kỷ, nhiều triều đại, trải qua quá trình tích lũy, sửa đổi bổ sung chứ không phải chóc lát mà có được. Nhưng văn minh lại thiên về những phát minh trong tiến trình phát triển của nhân loại, giúp con người sống tốt hơn, sung sướng hơn, tiện lợi hơn.

Văn hóa mang tính quốc gia, dân tộc riêng biệt còn văn minh lại mang tính chất toàn cầu. Văn hóa là đặc trưng cho một dân tộc, một quốc gia còn văn minh lại đặc trưng cho từng thời kỳ. Văn minh là phương tiện bởi văn minh nói đến trình độ phát triển của xã hội loài người, nói đến những tiến bộ của loài người, nhờ những

phát minh, sáng chế mà con người có thể sống tốt hơn. Văn hóa là ứng xử, không chỉ là giữa con người với con người mà giữa con người với tự nhiên. Văn hóa không có tiến bộ hay lạc hậu nhưng văn minh có tiến bộ và ngày càng tiến bộ. Văn minh là toàn bộ những phát minh của con người dựa trên quá trình tìm tòi và khám phá ra các “quy luật của tự nhiên”. Văn minh còn bao gồm toàn bộ “kỹ thuật sinh sống” và “tổ chức xã hội” nhằm thiết lập nên những “thiết chế” xã hội mang tính hiện đại, giúp cho con người thực hiện được quyền sống, quyền tự do và quyền dân chủ của mỗi cá nhân và cả cộng đồng - xã hội.

Như vậy, với nhiều hướng tiếp cận khác nhau, nhưng khái niệm văn minh của nhiều tác giả đều có chung ý tưởng là: văn minh hướng đến sự thay đổi tích cực, văn minh là khái niệm phản ánh sự hiện đại, sự hợp lý, sự tiến bộ, sự hợp thời... Văn minh thể hiện qua những cách thức thích ứng phù hợp các giá trị đương đại của con người.

Từ những nội dung được tiếp cận trên, có thể xác định, Hành vi văn minh: *Là sự ứng xử mang tính ý thức cao, tự giác cao, phù hợp với chuẩn mực xã hội của chủ thể đối với công việc, người khác, với bản thân và đối với môi trường.*

---

### **Tài liệu tham khảo**

- 1/ Huỳnh Công Bá, *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Thuận Hóa 2008
- 2/ B.R.Hergenhahn, *Nhập môn lịch sử Tâm lý học*, NXB Thống kê 2003
- 3/ Phan Trọng Ngọ, Nguyễn Đức Hưởng, *Các lý thuyết phát triển tâm lý người*, NXB ĐHSP HN2003
- 4/ Pierre Daco, *Những thành tựu lẫy lừng trong Tâm lý học hiện đại*, NXB Lao động, 2008
- 5/ Nguyễn Khắc Viện, *Từ điển Tâm lý*, NXB VHTT HN, 2001
- 6/ Georgetown Economic Magazin, *What are the differences between urban and rural behavior*, 1998